

Biểu số 002.N/BCB-YT

Ban hành kèm theo Nghị định

số 139/2026/NĐ-CP ngày

07/4/2026

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 20 tháng 4 năm kế tiếp

sau năm báo cáo

TỶ LỆ TRẺ EM DƯỚI 01

TUỔI ĐƯỢC TIÊM CHỦNG

ĐẦY ĐỦ CÁC LOẠI VẮC

XIN

Năm ...

Đơn vị báo cáo:

Bộ Y tế

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Thống kê, Bộ Tài

chính

	Mã số	Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi (trẻ em)	Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (trẻ em)	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3) = (2:1)x100
Tổng số	01			
1. Chia theo vùng kinh tế - xã hội				
1.1. Vùng đồng bằng sông Hồng	02			
1.2. Vùng trung du và miền núi phía Bắc	...			
1.3. Vùng Bắc Trung Bộ				
1.4. Vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên				
1.5. Vùng Đông Nam Bộ				
1.6. Vùng đồng bằng sông Cửu Long				
2. Chia theo tỉnh/thành phố				

(Ghi theo Danh mục đơn vị hành chính Việt Nam)				
2.1. Hà Nội				
2.2. ...				

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 002.N/BCB-YT: Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin

1. Khái niệm, phương pháp tính

Tỷ lệ trẻ em dưới một tuổi được tiêm (uống) đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh theo quy định của Bộ Y tế được xác định theo công thức:

$$\text{Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm (uống) đầy đủ các loại vắc xin (\%)} = \frac{\text{Số trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm (uống) đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh theo quy định của Bộ Y tế trong kỳ báo cáo}}{\text{Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi trong khu vực trong cùng kỳ báo cáo}} \times 100$$

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 2: Tổng số trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 3: Ghi tỷ lệ trẻ em dưới một tuổi được tiêm (uống) đầy đủ vắc xin trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Thời điểm, thời kỳ số liệu: Từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm báo cáo.
- Giải trình số liệu tăng, giảm đột xuất (nếu có).

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế.